

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K16XDC
TÊN HỌC PHẦN: THÍ NGHIỆM THỦY LỰC
M? H Ọ C PHẦN : HYD - 201

H Ọ C KỲ 4
TÍN CHỈ 1
LẦN THI 1

Ngày thi: 25/05/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					20					25				55	100		
1	152225759	NGUYỄN NĂNG	TUẤN	K16XDC1	0					0				HP	0.0	Khăng	
2	162223359	HÀ TUẤN	ANH	K16XDC1	10					7				4	6.0	Sầu	
3	162223360	NGUYỄN TẤN	B?NH	K16XDC1	10					7.5				5	6.6	Sầu pháy Sầu	
4	162223362	TRƯỜNG QUANG	CHIẾN	K16XDC1	10					8				7.5	8.1	Tầm pháy Mất	
5	162223365	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	K16XDC1	10					7				6.5	7.3	Báy pháy Ba	
6	162223367	PHẠM ANH	ĐỨC	K16XDC1	10					8				6	7.3	Báy pháy Ba	
7	162223372	HỒ XUÂN	HẢI	K16XDC1	10					8				6.5	7.6	Báy pháy Sầu	
8	162223373	TRƯỜNG QUANG	HẠN	K16XDC1	10					8				7.5	8.1	Tầm pháy Mất	
9	162223376	LÊ CÔNG VƯƠNG	HÀU	K16XDC1	10					8				6	7.3	Báy pháy Ba	
10	162223378	HỒ TRUNG	HIẾU	K16XDC1	10					7				7	7.6	Báy pháy Sầu	
11	162223380	PHẠM TRUNG	HIẾU	K16XDC1	10					7				8.5	8.4	Tầm pháy Bấu	
12	162223388	TRƯỜNG QUANG	HÙNG	K16XDC1	10					8.5				7.5	8.3	Tầm pháy Ba	
13	162223389	LÊ CÔNG	HÙNG	K16XDC1	10					7.5				6.5	7.5	Báy pháy Nằm	
14	162223393	TRỊNH DUY	KHANH	K16XDC1	10					8				4	6.2	Sầu pháy Hai	
15	162223398	PHAN HOÀNG	LỘC	K16XDC1	10					8.5				6.5	7.7	Báy pháy Báy	
16	162223400	NGUYỄN BẢO	LONG	K16XDC1	10					7.5				6.5	7.5	Báy pháy Nằm	
17	162223402	NGUYỄN Đ?NH MINH	NGHĨA	K16XDC1	10					7.5				6	7.2	Báy pháy Hai	
18	162223403	LÊ DUY	NGỌC	K16XDC1	10					8.5				7	8.0	Tầm	
19	162223405	NGUYỄN CHÍ	PHƯƠNG	K16XDC1	0					0				HP	0.0	Khăng	
20	162223406	PHẠM VĂN	SON	K16XDC1	10					8.5				5.5	7.2	Báy pháy Hai	
21	162223409	PHAN BÁ	THÁI	K16XDC1	10					6.5				7	7.5	Báy pháy Nằm	
22	162223413	LÊ VĂN	THUẬN	K16XDC1	10					7				7	7.6	Báy pháy Sầu	
23	162223415	NGUYỄN ANH	TIẾN	K16XDC1	10					7.5				6	7.2	Báy pháy Hai	
24	162223417	LÊ VĂN	TRỌNG	K16XDC1	10					6.5				8	8.0	Tầm	
25	162223419	LÊ HỮU	TRƯỜNG	K16XDC1	10					6.5				6	6.9	Sầu pháy Chèn	
26	162223423	ĐẶNG THỦY	TUYỀN	K16XDC1	10					7.5				8.5	8.6	Tầm pháy Sầu	
27	162223425	BÙI TẤN	VIỆT	K16XDC1	10					7.5				5.5	6.9	Sầu pháy Chèn	
28	162223428	NGUYỄN THÀNH	VINH	K16XDC1	10					7				6	7.1	Báy pháy Mất	
29	162223432	TRƯỜNG VĂN	VŨ	K16XDC1	10					7				7.5	7.9	Báy pháy Chèn	
30	162223433	ĐẶNG HOÀNG DUY	VƯƠNG	K16XDC1	10					7				7.5	7.9	Báy pháy Chèn	
31	162226432	CAO TRUNG	HIẾU	K16XDC1	10					7				7	7.6	Báy pháy Sầu	
32	162226635	TRẦN KHẮC	KHÁNH	K16XDC1	10					7				7	7.6	Báy pháy Sầu	
33	162226636	LÊ ĐẮC TRÍ	TÍN	K16XDC1	0					0				HP	0.0	Khăng	
34	162226637	HOÀNG ĐỨC	TUẤN	K16XDC1	10					7.5				5.5	6.9	Sầu pháy Chèn	
35	162226923	TẶNG THỊ XUÂN	THẢO	K16XDC1	10					7				7	7.6	Báy pháy Sầu	
36	162227420	NGUYỄN ĐỨC	TÙNG	K16XDC1	10					8				4.5	6.5	Sầu pháy Nằm	
37	162263676	LÊ VĂN	HOẢN	K16XDC1	10					7				7.5	7.9	Báy pháy Chèn	
38	132224772	PHẠM VĂN	HIẾU	K16XDC2	0					0				HP	0.0	Khăng	
39	162123065	TRẦN THÁI	QUANG	K16XDC2	10					7				6	7.1	Báy pháy Mất	
40	162223358	V? TU ẮN	ANH	K16XDC2	10					7.5				V	0.0	Khăng	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO				ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ K16XDC											
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN				TÊN HỌC PHẦN:	THÍ NGHIỆM THỦY LỰC							HỌC KỲ		4	
				M? H ỌC PHẦN :	HYD - 201							TÍN CHỈ		1	
Ngày thi:				25/05/2012							LẦN THI		1		
STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
				20				25				55	100		
Nguyễn Kim Đức		Trần Quốc Bảo		ThS. Nguyễn Quốc Lâm					ThS. Nguyễn Hữu Phú						